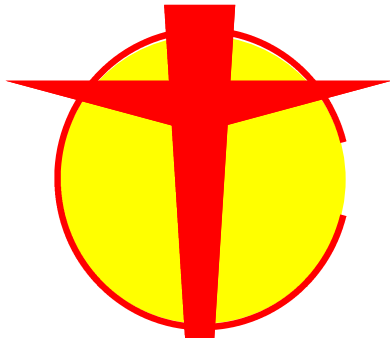




CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

SỐ 174 — THÁNG 11 — 2012

Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- lời nài Chúa dành cho con ... 2
(Franz Le Guen)
- Thông báo Đại Hội Ultreya châu Âu 3
(VPĐH)
- Cái nhìn mới về tôn giáo (tiếp theo) 4
(Lm Mai Đức Vinh)
- Hồng Ân (thơ) 5
(Therese Lê Xuân)
- Tình Cha (thơ) 5
(Trần duy Bình)
- Phận Người 6
(Duy Bình)
- Mỗi sáng thức giấc 7
(K7)
- Với Têrêsa tiến tới đại hội 20 năm 9
(Huỳnh Chấn Thịnh)
- Đi tìm Lời Chứng 11
(Dom Trần nguyên Bình)
- Ra Đi (thơ) 12
(Dom Trần nguyên Bình)

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 09/12/2012
14g30—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 23/12/2012
14g30—16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe
<http://cursillovnau.free.fr>
<http://cursillo.free.fr>
eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701
Fax. +33 (0) 156 802 268
<http://www.giaoxuvnparis.org>

Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Ngày 11-10-2012 vừa qua ĐGH Biển Đức XVI đã long trọng cử hành thánh lễ đồng tế khai mạc NĂM ĐỨC TIN với hơn 400 Hồng Y và Giám Mục trên toàn cầu về Rôma tham dự công nghị các giám mục thế giới. Qua các bài giảng huấn của các đấng chăn dắt và tài liệu của Giáo Hội, hẳn chúng ta cũng phần nào hiểu biết ý nghĩa và mục đích của Năm Đức Tin. Mặt khác chúng ta cũng được biết, Năm Đức Tin được tổ chức vào thời điểm đúng 50 năm ngày khai mạc Công Đồng Vaticanô II và sẽ kết thúc vào ngày 24-11-2013 là ngày kỷ niệm hai mươi năm công bố Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo đồng thời cũng là lễ Kính Đức Kitô Vua.

Thiết tưởng, nhìn vào những gì biết được về Năm Đức Tin, chúng ta đều thấy rõ trong suốt Năm Đức Tin này, có ba ý niệm cần ghi nhớ, suy niệm và hành động. Đó là : 1) Công Đồng Vaticanô II, 2) Đức Tin và 3) Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo.

Có thể rất nhiều người trong chúng ta được nghe nói về Công Đồng Vaticanô II, cũng có người được giảng huấn về Công Đồng, nhưng chắc hẳn ít anh chị em trong chúng ta đã nắm bắt được hết các nội dung và ý nghĩa của Công Đồng Chung này. Năm Đức Tin là dịp tốt nhất cho chúng ta để trau dồi về Công Đồng Vaticanô II. Các anh chị cán bộ Phong Trào nên tìm kiếm cuốn sách về Công Đồng Thánh này đã được dịch ra Việt ngữ để làm tài liệu học tập và tham khảo. Trong các cuộc họp nhóm cũng nên có một mục nói về Công Đồng Vaticanô II.

Đức Tin là cội rễ của Kitô Giáo. Khi rửa tội, trả lời câu hỏi của Giáo Hội : « Anh em xin gì cùng Giáo Hội ? Chúng ta hay cha mẹ và người đỡ đầu đã trả lời « Con xin Đức Tin ». Đúng vậy. Đức Tin là « cửa ngõ » mở vào con đường cứu rỗi, vào Vương Quốc của Thiên Chúa. Trong suốt 3 năm giảng dạy của Thầy Chí Thánh, Ngài đã làm rất nhiều phép lạ. Mỗi lần Ngài đều có câu « ...Lòng Tin cứu chữa con... » (x. Lc 7, 50 ; Lc 8, 48 ; Lc 8, 50 : Lc 17, 19 ; Lc 18, 42). Riêng với các Thánh Tông Đồ đang run sợ trước sóng gió ngoài khơi, Đức Kitô đã trách các ông « kém lòng Tin » (x. Mt 8, 26). Đức Tin không phải là một tĩnh vật trong lòng chúng ta, nhưng Đức Tin là một cái gì sống động. Nó có lúc mạnh, lúc yếu, lúc nóng, lúc lạnh, thậm chí còn có thể mất đi hay chết mất... Nó cần được nuôi dưỡng, trau dồi, chăm sóc, luyện tập, học hỏi... Trong thư Thánh Giacôbê, ngài viết « Đức Tin không có hành động thì quả là Đức Tin chết (x. Gc 2, 14-18). Cũng trong năm Đức Tin, Giáo Hội đang tiến hành Phúc Âm hóa và tái Phúc Âm hóa. Muốn truyền giảng Đức Tin, chúng ta trước hết phải sống thực sự Đức Tin Công Giáo (x. Rom 10, 10-11). Đây quả là nhiệm vụ của chúng ta khi nhận lãnh tờ Sự Vụ Lệnh. Vì vậy chúng ta phải thường xuyên trau dồi Đức Tin qua phụng vụ, qua Sách Giáo Lý, qua giảng huấn của những đấng bậc thay mặt Giáo Hội và lãnh đạo Phong Trào.

Năm Đức Tin là năm tràn đầyƠn Thánh Sủng. Chính ĐGH Biển Đức XVI đã kêu gọi chúng ta cầu nguyện cho các linh mục, giám mục và cho sứ vụ của toàn thể Giáo Hội. Cầu nguyện là một hành động thể hiện Đức Tin. Cầu nguyện là một hành động là làm rạng ngời Ánh Sáng Đức Tin đến cho người khác, những người chưa biết Chúa, những tín hữu đã nguội lạnh Đức Tin, đã xa rời Giáo Hội.

Chúng ta sắp bước sang tháng cuối năm và vào Mùa Vọng, trước khi chúng ta mừng lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Trong Công Nghị các Giám Mục toàn cầu, các ngài đã khẳng định, « bí tích thống hối là bí tích của Tân Phúc Âm Hóa ». Phải thánh hóa chính mình trước khi thánh hóa môi trường. Đó chẳng phải là châm ngôn của cursillistas chúng ta hay sao ?

Văn Phòng Điều Hành

CON XIN ĐỨC TIN !

Lạy Chúa,

lời nào Chúa dành cho con trong Thánh Lễ ngày hôm nay ?

Bốn bài đọc Thánh Lễ Ngày Chúa Nhật cho các bạn trẻ của Chúa Giêsu

Rôma, ngày 11-11-2012 (Zenit.org) – « Con lắng nghe đây » : Tuần qua Chúa Giêsu đã chuyển đến các bằng hữu của Ngài lời mời gọi của Thiên Chúa đối với dân Ngài từ thuở hồng hoang khai thủy. Thiên Chúa đã tiên khởi đến nói với con tim loài người và thì thầm tình yêu của Ngài. Và Ngài đã nói « Lắng nghe đây con ». Và Ngài ban giới luật hạnh phúc : hạnh phúc được yêu, yêu Ngài và yêu tha nhân.

Hạnh phúc được nương tựa vào Ngài

Để lắng nghe, như đã thấy Chúa Nhật tuần trước nữa (CN XXXII thường niên, năm B), mỗi người cần có một nơi chốn để hàng ngày, có thời giờ ở lại với Ngài. Để lắng nghe trước những gì Ngài muốn nói với mình trong các bài đọc của Thánh Lễ : gần ấy cơ hội Thiên Chúa đã dành để nói với mỗi người, và, cho mỗi người, để lắng nghe dù chỉ là một lời của Thiên Chúa mình. Và chỉ mỗi một lời này được lắng nghe bằng hai tai và bằng con tim, được nói lên qua đôi môi và cất giữ trong trái tim, có thể thay đổi cả một cuộc đời, nuôi dưỡng, soi sáng, thường hay một cách quyết định cuộc đời.

Lạy Chúa, lời nào Chúa dành cho con, trong các bài đọc của Thánh Lễ hôm nay ? Câu nào Chúa trông đợi nơi con ? Và khi con nghe được, con sẽ ghi lại trong sổ tay để ngày hôm nay, để có thể đọc lại, để nuôi dưỡng con.

Cũng như mỗi ngày Chúa Nhật, các bài đọc trong Thánh Lễ đưa ra như bốn khúc bánh mì tươi. Trước hết là câu chuyện hay về bà góa ở Sarepa (1V 17, 10-16). Bà chẳng còn có gì, bà còn nghĩ rằng bà và đứa con trai bà sẽ chết đói. Nhưng với chút ít còn lại, bà đã đón nhận tiên tri Êlia, người của Thiên Chúa, người sống với Thiên Chúa và theo Thánh Ý Thiên Chúa. Một sự đón tiếp cho ra một cách khó tin. Và như vậy, tình hình đã trở ngược hoàn toàn, vì Thiên Chúa đã che chở bà vinh viễn thoát khỏi nhu cầu : « Bà đã thực hiện những gì tiên tri Êlia sai bảo, và tiên tri, bà góa và cậu con trai đã no đủ lâu dài »

Thánh Vịnh (145) mời gọi ca ngợi Thiên Chúa và

niềm hạnh phúc được nương tựa nơi Ngài : « Phúc thay người được Chúa Trời nhà Giacóp phù hộ, và cây trồng Chúa, Thiên Chúa hộ thờ. Ngài là Đấng tạo thành trời đất. Ngài là Đấng giữ lòng trung tín đến muôn đời » (...).

Đây là một đoạn văn có thể theo đó mà cầu nguyện lâu dài và « nghiền ngẫm » Lời Chúa. « Phúc thay », Chúa hứa hạnh phúc chứ không phải là bất hạnh. Ngài bồi đắp con đường dẫn đến hạnh phúc. « Phúc thay » ! Ai là người chẳng muốn được hạnh phúc ? Nhưng làm cách nào ? Đây là câu trả lời : « Phúc thay kẻ nào nương tựa vào Thiên Chúa nhà Giacóp ». Làm cách nào nương tựa vào Thiên Chúa ? Như tổ phụ Giacóp đã làm : thưa chuyện cùng Thiên Chúa. Nương tựa vào Lời Chúa. Tăng cường Đức Tin bằng cách suy gẫm Lời Chúa. Bước đi trong hầm métro, trên xe buýt, trong cuộc sống, với lời lẽ của mình. Và lãnh nhận các phép bí tích như những ân sủng của tình yêu Ngài, như những phương thuốc bổ, để lên đường, chông gai, trong thế giới này.

Ngài tha thứ tội lỗi

Thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Do Thái (Dt 9, 24-28) nhắc nhở rằng Chúa Giêsu đến để cứu chuộc nhân loại khỏi bất hạnh trầm trọng nhất, nghĩa là, « tiêu diệt tội lỗi bằng sự hiến tế chính mình ». Đức Kitô « đã tự hiến tế chỉ một lần, để xóa bỏ tội lỗi muôn người ». Ngài ban cho những người đã chịu Phép Thánh Tẩy, được gột rửa tội lỗi, khả năng khước từ tội lỗi. Rồi Ngài sẽ trở lại : « Ngài sẽ xuất hiện lần thứ hai, nhưng lần này không phải để xóa tội lỗi, mà để cứu độ những ai trông đợi Ngài ». Đúng vậy. Lạy Chúa, con trông đợi Ngài, xin Ngài hãy đến thế gian này đang cần sự cứu độ của Ngài, xin Ngài đến trong cuộc đời của con, Chúa Nhật này, con nghèo đói Ngài. Xin hãy đến.

« Các bạn trẻ thân mến, ĐGH Biển Đức XVI nói, hãy chạy đến với bí tích Thống hối và Hòa Giải ! Đó là bí tích của niềm vui tìm lại được. Hãy cầu xin Chúa Thánh Linh ánh sáng để biết nhìn nhận tội lỗi của mình và khả năng cầu khẩn sự tha thứ nơi Thiên Chúa bằng cách năng đến với bí tích này trong sự kiên trì, thanh thản và cây trồng. Chúa luôn mở

rộng đôi tay cho các bạn, Ngài sẽ thanh tẩy các bạn và đưa các bạn vào trong niềm vui của Ngài ».

Tung hô Phúc Âm trong bài ca Alleluia, dẫn nhập câu « Phúc cho ai có tâm hồn nghèo khó : vì Nước Trời là của họ ! » Và Tin Mừng theo thánh Máccô đoạn 12 câu 38-44 cho thấy cái nhìn ngạc nhiên của Chúa Giêsu về bà góa mang lễ vật đến Đền Thánh Giêrusalem.

Những kẻ tham lam sẽ bị trừng phạt

« Một bà góa nghèo đến bỏ vào đó hai đồng tiền kẽm. Chúa Giêsu nói với các môn đệ : Thầy bảo thật anh em : bà góa nghèo này đã bỏ vào thùng nhiều hơn ai hết. Quả vậy, mọi người đều rút từ tiền dư bạc thừa của họ mà đem bỏ vào đó ; con bà này, thì rút từ cái túi thiếu của mình mà bỏ vào đó tất cả tài sản, tất cả những gì bà có để nuôi sống thân mình ».

Những bản tin thời sự trên truyền hình không ngừng kể lại những sự kiện đáng sợ. « Anh em phải coi chừng những ông kinh sư ưa đạo quanh, xứng xính trong bộ áo thụng, thích được người ta chào hỏi ở những nơi công cộng. Họ ưa chiếm ghế danh dự trong hội đường, thích ngồi cỗ nhất trong đám tiệc. Họ nuốt hết tài sản của các bà góa, lại còn làm bộ đọc kinh cầu nguyện lâu giờ. Những người ấy sẽ bị kết án nghiêm khắc hơn » Chúa Giêsu cảnh báo. Vâng, báo chí mỗi ngày đều nói đến những người đang ngốn nuốt của cải người khác. Còn có những kẻ dưới tấm mặt nạ tôn giáo chỉ toan tính bày mưu, nói dối để vơ vét của cải những người yếu thế. Tôi mới nghe một chuyện buồn như thế. Nhưng những kẻ lừa đảo và những kẻ lũng đoạn sẽ bị « kết án nghiêm khắc hơn ». Và Thánh Vịnh đã nói : « Phúc cho kẻ nương tựa vào Thiên Chúa ». Như Đức Mẹ Maria.

Nguồn :

<http://www.zenit.org/article-32519?l=french>

Franz Le Guen - Mạc Khải phỏng dịch ■



PHONG TRÀO CURSILLO VĂN PHÒNG VIỆT NAM HẢI NGOẠI TẠI PHÁP

THÔNG BÁO VỀ ĐẠI HỘI ULTREYA ÂU CHÂU LẦN III TẠI LISIEUX - PHÁP TỪ NGÀY 05/07/2013 ĐẾN 07/07/2013

Ban Điều Hành Phong Trào Cursillo Việt Nam Âu Châu vui mừng thông báo cùng quý cha, quý tu sĩ nam nữ và tất cả quý anh chị cursillistas về việc tổ chức **Đại Hội Âu Châu lần III tại Lisieux - Pháp từ trưa thứ sáu 05/07/2013 đến chiều chúa nhật 07/07/2013.**

Trong tâm tình cùng toàn thể Dân Chúa nhịp bước trên hành trình Năm Đức Tin, ĐH Ultreya Âu Châu lần III đặc biệt đánh dấu **20 năm thành lập Phong Trào Cursillo Việt Nam Âu Châu tại Pháp.** Trên chặng đường 20 năm đó, mỗi người trong chúng ta đều đã để lại những dấu chân đáng ghi nhớ. Vì thế, Ban Điều Hành tha thiết mời gọi sự góp mặt đông đủ của quý cha, quý tu sĩ nam nữ, cùng tất cả quý anh chị cursillistas trong ba ngày gặp gỡ của Đại Hội. Phiếu Ghi Danh tham dự ĐH đã có trên trang Internet của Phong Trào (<http://cursillovnau.free.fr>), hoặc kèm trong Tờ Thông Tin, và được phát tại chỗ vào các ngày sinh hoạt hàng tháng tại Giáo Xứ VN Paris. BDH sẽ ưu tiên cho những ai ghi danh sớm vì số chỗ ăn ở đã giữ trước có giới hạn.

BDH sẽ tiếp tục thông báo tuần tự những chi tiết cần thiết về Đại Hội Âu Châu lần III. Xin quý cha, quý tu sĩ nam nữ cùng quý anh chị cursillistas theo dõi trên Tờ Thông Tin hàng tháng cũng như trên website của Phong Trào.

Thân mến chúc tất cả những ngày bình an và tràn đầy Thánh Ân.

**Ban Điều Hành
Phong Trào Cursillo Việt Nam Âu Châu**

DE COLORES

NHỮNG CÁI NHÌN MỚI VỀ TÔN GIÁO



Cơ Đốc giáo - Do-Thái - Ấn giáo - Hồi giáo - Phật giáo - Thần đạo

Lm Mai Đức Vinh

*Hoài vọng nhỏ bé của tôi khi viết loạt bài này là **muốn giúp mỗi người đứng vững trong niềm tin giữa một xã hội đầy rẫy những phức tạp, dù chỉ ở trong phạm vi tôn giáo**. Tình trạng phức tạp tôn giáo tàng ẩn dưới những quan niệm đẹp đẽ của thời đại: đa tôn giáo, đối thoại tôn giáo, liên đới tôn giáo, phát triển tôn giáo... đa văn hóa, giao lưu văn hóa ... con người tôn giáo, xã hội văn hóa ... [...] Tôi muốn chúng ta có những cái nhìn tôn giáo khác với 'cái nhìn chúng ta thường có', mà tôi gọi là cái nhìn ngoại diện hay **'cái nhìn mới về tôn giáo'**.*

F. CĂN TÍNH TIN LÀNH

1. Cái nhìn tổng quát.

Ngày 31. 10. 1517, một tu sĩ công giáo Đức là Martin Luther dán trên cửa nhà nguyện của lâu đài Wittenberg, vùng Saxe, một tờ ghi 95 luận đề về các ân xá, khởi đầu một chiến dịch làm rung động lịch sử Kitô giáo. Sau thời gian lâu dài hoạt động trên đất Âu châu, hiện tượng tin lành đã có một thế kỷ rưỡi bành trướng quan trọng. Với con số 500.000 tín đồ, tin lành trở thành 'tấm kính vạn hoa' (kaleidoscope) ngoạn mục và phức tạp, vì sự khác biệt của các cộng đoàn hiện diện, từ nhóm nhỏ vây quanh một người tự xưng là mục sư cho đến các giáo hội kỳ cựu có hàng triệu bốn đạo, mà quan trọng nhất là giáo hội tin lành Đức quốc.

Tình trạng này là hậu quả của việc sinh sôi dạt dào các cộng đoàn nhỏ, cứ từ cộng đoàn này tách rời cộng đoàn khác, tách rời giáo hội khác và nhân lên thành 'khối' hỗn tạp, về những đường hướng thần học khác nhau, chọn lựa phụng vụ dị biệt và những hình thái tổ chức sinh hoạt không giống nhau, không đồng đều... Thí dụ tin lành anh giáo ưa thích một phụng vụ cần kề với phụng vụ công giáo, trong khi khuynh hướng Calvin, Pentecostiste từ chối mọi lễ nghi phụng vụ. Tuy nhiên, tất cả đều chia sẻ một vài xác tín chung: Giáo hội không phải là một cấu trúc thánh thiêng (structure sacrée). Thánh Kinh là nguồn suối duy nhất hướng dẫn lương tâm. Phần rỗi chỉ lãnh nhận được nhờ đức tin (la foi seule), nghĩa là phần rỗi không phải là phần thưởng vì những công phúc đã đắc thủ. Về phương diện thực thể thì mọi người đều bình đẳng trước Thiên Chúa.

2. Khủng hoảng bởi 'muốn hiện đại hóa'.

Tại Âu châu có 110 triệu người theo tin lành. Những giáo hội lịch sử kỳ cựu, thoát thai từ giáo thuyết của Calvin, của Luther và của Anglicans, có niềm tin nội tâm. Đã lâu đời, các giáo hội này vốn tiên phong về việc chú giải thánh kinh, tinh thần đại kết, tính cách dân

chủ trong sinh hoạt, trong việc tiến cử nữ giới vào các sứ vụ. Nhưng từ 20 năm nay, chính các giáo hội này lại chịu một sức phản hồi (contrecoup) của cơn khủng hoảng vì 'đường hướng hiện đại hóa' mà họ đã rập theo thái quá. Người ta nhận thấy: các giáo hội tin lành kỳ cựu đang bị xói mòn bởi 'các phong trào Évangéliques' hồ hởi tuyên tín và 'đi ngược văn hóa' (contre-culturelles), bảo thủ trong vấn đề phong hóa hay giáo lý. Người ta thấy các giáo hội tin lành đang đi theo hững khởi của thuyết Pentecotisme gây xúc động, tạo sức mạnh, mời gọi trở lại, đề cao dấu lạ, và cương quyết khẳng định tín điều cứu chuộc của Thập Giá. Người ta nói đến một giáo hội tin lành mới (néoprotestantisme).

Hình như nửa thế kỷ sau thời Cải Cách, tin lành đã hạ sinh một loại tín hữu mới. Tại Bắc Mỹ, tin lành vẫn thắng thế với 70.000.000 giáo dân ở Hoa Kỳ nằm trong 300 tổ chức khác nhau. Những giáo hội địa phương của các giáo hội lịch sử kỳ cựu đã du nhập vào Hoa Kỳ nhờ chính sách thuộc địa của anh quốc hay nhờ những đợt di cư, hiện đang nhận thức về một cơn khủng hoảng 'muốn tân thời hóa' theo một hình thái nổi bật hơn. Nhưng thái độ chấp nhận sự biến đổi về phong hóa (như đồng tính luyến ái) đang gây nên một những căng thẳng lớn, như trường hợp tin lành anh giáo: một tình trạng ly giáo nổi lên ngay giữa lòng giáo hội.

Tại Hoa Kỳ, hiện tượng lớn hơn của tin lành là Baptisme. Hiện tượng này chủ trương phải có một đức tin đầy sức mạnh bành trướng và truyền giáo, đức tin là hình ảnh của một tín hữu 'được tái sinh' (born again), nghĩa là người tín hữu 'sống kinh nghiệm trở lại'. Hiện tượng này còn quyết liệt hơn nữa nơi tin lành Pentecostisme: đề cao tốt bậc cảm hứng thần linh và việc chữa lành.

3. Tin Mừng của sự phồn thịnh.

Những biến chuyển trong giáo hội tin lành anglo-saxon đang cho ra đời một giáo hội tin lành mới (néoprotestantisme) phổ biến mạnh mẽ trên khắp năm châu lục, và như muốn đứng trên giáo hội tin lành truyền

thống. Giáo hội tin lành mới suy tôn việc đọc Kinh Thánh như là điều cơ bản và thực dụng, đồng thời đưa ra một phương thức kích động tình cảm và không biết đến những gốc rễ trí thức và sinh tồn của công trình Cải Cách. Các mục sư, vì bị mê hoặc bởi 'sức siêu nhiên' (le surnaturel) và 'rất khéo chiêu hàng' (forts en marketing), nên thường thuyết giảng về 'Tin Mừng phồn thịnh' (L'Evangile de la prospérité), theo đó lòng tin vào Thiên Chúa sẽ được ân thưởng giàu sang và sống thoải mái ngay đời này. Vì quá xa rời việc hạ mình mầu nhiệm và đức khó nghèo của Chúa Giêsu mà Luther hết tình hâm mộ, nên các giáo hữu tân tin lành đang làm biến dạng Kitô giáo và làm cho giáo hội Roma hoảng hốt.

Tại châu Mỹ latin đã có 65 triệu người rời bỏ giáo hội công giáo. Tại Phi châu, tân tin lành bồi dưỡng nền tảng tôn giáo địa phương (thờ kính tổ tiên, bói toán, ma thuật, trừ quỷ) và tạo nên 'hiện tượng trăm hoa đua nở' giữa những người 'sống tuyệt vọng vì nghèo đói'. Tại Á châu, hiện tượng Pentecostiste cũng đang xâm nhập mạnh mẽ (đặc biệt tại Nam Triều Tiên và các vùng Kitô giáo cổ truyền) và ủa vào cả Trung Hoa lục địa, thu hút được 10 triệu tín đồ trên 40 triệu giáo hữu Kitô.

Vào năm 2017, Giáo Hội Cải Cách sẽ mừng sinh nhật nửa

thế kỷ hiện hữu. Liệu những người thừa hưởng gia nghiệp có biết chống lại mọi toan tính mới mẻ này để bảo toàn ý hướng ban đầu của các vị sáng lập không: là nhấn mạnh đến đức tin và lý trí, là đề cao sự trở về nguồn của Kitô giáo, và đồng thời đón nhận chiều hướng canh tân? Người 'tinh lành mới' thì tràn đầy niềm tin tưởng vào lòng nhân ái của Thiên Chúa, bám sát việc đọc chuyên cần và ý thức Thánh Kinh Mạc Khải. (Jean Mercier).

4. Sự tiến triển của Tân Tin Lành

(Xem bảng số liệu dưới đây.)

(Trên đây là bài viết của ông Henri Tincq, một ký giả nổi tiếng, cộng tác viên của báo Le Monde từ 1958 đến 2008. Ông là chuyên gia sáng giá về các tôn giáo, đã được giải thưởng John-Templeton và đã hoàn thành những tác phẩm: 'Ces papes qui ont fait l'histoire' (Stock, 2006), 'Larousse des religions' (2005), 'Une France sans Dieu' (Calman-Lévy, 2003), 'Les Génies du Christianisme' (Plon, 1999), 'L'Étoile et la Croix' (JC Lattès, 1933), 'L'Église pour la démocratie' (Bayard, 1991), phối hợp soạn cuốn 'Le Petit Larousse des Religions' (2007) và tác phẩm sau cùng là cuốn 'Les Catholiques' (Grasset, 2008)).

TL truyền thống (Prot. traditi.)	20%	20%	12%	25%	42%	72%	75%	60%
TLPentecostiste&Évangélique	72%	59%	58%	50%	48%	37%	10%	9%
TLThánhLinh (Ren. Charis.)	8%	21%	30%	25%	10%	15%	15%	31%
8 nước có nhiều tân t.lành	Brésil	Chili	Guatemala	Kenya	Nigeria	N. phi	H. Kỳ	T.Tiên

(còn tiếp)

Sáng nay con nhận bài thơ
 Đây hồng ân Chúa, lệ mờ hân hoan
 Đường như gió khắp thế gian
 Mang hương Thánh Thể ngập tràn tim con
 Chúa ơi, tình Chúa sắt son
 Lòng con chan chứa, vuông tròn kính yêu
 Trời thu sương phủ thật nhiều
 Một màu xám bạc, mỹ miều không gian
 Nghe như văng vẳng cung đàn
 Ngợi ca tình Chúa, bình an thể trần
 Chúa ơi, con nguyện xin vâng
 Tình quân là Chúa, tim dâng trọn ngài
 Mai này trên quãng đường dài
 Chúa ơi, dẫu dặt mỗi ngày đời con
 Đức tin thấm mãi màu son
 Hồn con tươi mát, ngọt ngào giọt sương.

Therese Lệ Xuân.
 Khóa 32, Wernau Germany
 15/11/2012

Tinh Cha
 Tình Ân

Thắm đẹp đời con Cha nâng niu
 Từng bước con đi Cha dắt dìu
 Sông núi, cỏ hoa Cha sắm sẵn
 Khác thể nôi hồng đặt con yêu
 " Lạy ngài, xin cho con nhìn thấy:
 Núi non, hoa cỏ trong nắng chiều
 Đồng lúa vàng thơm gió hiu hiu
 Nước biếc-non xanh hạc ngả cánh
 Réo rất trên cao tiếng sáo diều. "

Có mở mắt ra con mới thấy
 Có thánh tai nghe con mới hay
 Tim con chan chứa lời chúc tụng
 Khấp nẻo đời con ngập ơn Trời
 Bạn hữu với tôi cùng cất tiếng
 Mở miệng ca rao thánh danh Người
 Tình Ngài bao la khôn sánh ví
 Cảm tạ Cha yêu tới muôn đời

Mến tặng các anh chị, nhân ngắm cảnh nước
 biếc non cao - Trần duy Bình ♦

Phận Người

LTS : *Tấm ảnh được đề cập trong bài viết có bản quyền. Quý anh chị có thể xem trên Internet tại đây: (http://images.nationalgeographic.com/wpf/media-live/photos/000/425/cache/best-nature-pictures-2011-kids-garbage_42580_600x450.jpg).*

Không thấy nhiếp ảnh gia ghi lại cận kề về gia cảnh của hai em bé. Nhưng chỉ cho biết hai em đang sống với bà ngoại. Chi tiết của hoàn cảnh bà ngoại các em cũng không thấy tác giả đề cập tới ! Nhiếp ảnh gia Hồng Kông, Chan Kwok Hung chỉ miêu tả ngắn về thân phận hai em : Hai anh em trong bức ảnh này đang sống cùng bà ngoại ở khu vực gần đó. Hằng ngày người anh công em đi tìm trong đồng rác khổng lồ, cố gắng tìm ra những vật hữu ích có thể bán được để mua thức ăn sống qua ngày.

Bức ảnh từng lọt vào Top 10 bức ảnh ấn tượng nhất thế giới năm 2011, và đang được lan truyền nhanh chóng trên mạng với thông điệp : ***"Sống chậm một chút, yêu thương nhiều một chút để thấy cuộc sống này không trôi qua một cách vô nghĩa. Đôi khi bạn chỉ cần nhắm mắt lại, chỉ vài phút thôi, bạn cũng có thể cảm nhận được ý nghĩa cuộc sống. Đôi khi bạn chỉ cần ngừng chạy, chỉ vài phút thôi, bạn có thể cảm nhận được nhịp điệu cuộc sống"***.

Bên cạnh bức ảnh, tôi đọc thấy cảm nghiệm của người gửi : ***"Hình ảnh người anh bé em mình ngồi trên bãi rác, nhìn vào khoảng không tuyệt vọng khiến mọi người không cảm được nước mắt"***.

Hai anh em ôm nhau thật chặt, đang cùng tìm sự sống trong nỗi tuyệt vọng trước bãi rác thải mênh mông ở Kathmandu, Nepal. Bao trùm lên nét buồn thảm của hai anh em là không khí ô nhiễm, ảm đạm, thiếu hơi thở của sự sống ở vùng Kathma này."

Nếu không tận mắt nhìn kỹ hai em bé đang ôm chặt lấy nhau ngồi trên bãi rác qua tấm ảnh nhiếp ảnh gia đã ghi lại thật rõ nét, tôi khó mường tượng ra vóc dáng hai em bé bất hạnh này qua những lời miêu tả quá ngắn gọn ở trên. Trên nét mặt nặng sầu buồn, tuyệt vọng ; Đôi mắt như đang rướm lệ nhìn băng khuâng vào khoảng không trong ` thế giới rác thải ` nồng nặc hôi thối, không khí vẫn đục. Tôi có cảm tưởng, không chỉ xót xa cho thân phận mình mà còn thật xót xa thương cảm cho đứa em bé bỏng, nên cậu lớn ôm chặt em mình vào lòng như muốn bù đắp cho thằng bé đang thiếu vắng hơi ấm của tình mẹ. Manh áo sờn rách vương đầy đất bụi là một lời trần tình thật rõ nét những ngày làm than, khổn cùng của tuổi thơ đã và đang bị xã hội quên lãng, đang bị đẩy ra sống cùng rác rưởi !

Ngắm nhìn hình ảnh khổn cùng của những PHẬN NGƯỜI nhỏ bé này đưa tôi trở về với hình ảnh Máng Cỏ

năm xưa , nơi cũng nặc mùi hôi thối của chuồng súc vật. Hải Nhi Giêsu đêm đó cũng không áo che thân ! Run rẩy trong giá lạnh !

Lòng Mẹ phải xót xa lắm ! Bởi Con Trẻ đang run rẩy trong chuồng bỏ lữa nơi đồng không nhà trống này có lai lịch vô cùng khác thường. Đêm nay Ngài lại chọn chốn tận cùng nghèo khó của thế nhân để CÚI XUỐNG với con người, từ bỏ ngai vị phi thường để mang lấy thân phận tầm thường rách nát của Phận Người nhỏ bé nhất.

"Hình ảnh người anh bé em mình ngồi trên bãi rác, nhìn vào khoảng không tuyệt vọng khiến mọi người không cảm được nước mắt". Người ta đã ghi lại cảm nghiệm này khi nhìn thân phận hai em bé khổn cùng đã được nhiếp ảnh gia ghi lại.

Thông điệp mời gọi yêu thương đã được gởi đi khắp nơi mong cho hương thơm tình người đánh tan không khí nhiễm mùi rác rưởi, cho vòng tay yêu thương rộng mở để những phận người nhỏ bé bớt run rẩy đắng cay, cho những đồng rác hôi thối mênh mông thu hẹp lại, cho cuộc đời thắm đẹp hơn.

Thông điệp từ Máng Cỏ đã và vẫn mãi còn vang vọng. Quang cảnh chuẩn bị cho ngày ` Lễ Hội ` Giáng Sinh đã thấy nhan nhản khắp nơi. Tiếng vọng của Thông Điệp Tình Yêu từ Máng Cỏ như đang nhỏ dần. Hình Ảnh Máng Cỏ giữa xã hội hôm nay không mấy còn là ấn tượng ghi dấu Tình Trời, mà nhan nhản trở thành cơ hội vui chơi, thụ hưởng. Dừng từ ` Lễ Hội ` cho tầm nhìn xã hội hôm nay quả không quá đáng.

Trong PHẬN NGƯỜI nhỏ bé Thiên Chúa tự chọn với tất cả tự do của Ngài nơi Mầu Nhiệm Máng Cỏ, với tôi, với anh, với chị, với tất cả chúng ta. Liệu mỗi độ Giáng Sinh về, nhìn vào Bức Ảnh đầy ấn tượng Yêu Thương dòng lệ chúng ta có rung rung như bao người đang ứa lệ nhìn cảnh hai em bé tại Nepal ôm nhau trên đồng rác ? Và Nhìn vào máng Cỏ, chúng ta có tìm thấy Mầu Nhiệm "CÚI XUỐNG" để hòa nhập vào PHẬN NGƯỜI nhỏ bé của thế nhân, để sống trọn vẹn cho thế nhân, trong đó có tôi, có bạn ? Thông Điệp Tình Yêu Thiên Chúa Làm Người đã và mãi là lời mời gọi : "Hãy Theo Thầy" (Lc. 5, 27) mong ước có lời đáp trả từ mỗi người chúng ta. Thầy đã CÚI XUỐNG sao con lại dám nghênh ngang, tự cao, tự đại ! Thầy đã cho đi tất cả vì yêu thương, sao con lại dám so đo, tính toán, lại chỉ lo vun quén cho mình ! Thầy đã xóa bỏ cách ngăn giữa Thiên Chúa và thế nhân, sao con lại xa lánh, tạo khoảng cách với anh em nhỏ bé !

Những trần trở đến với tôi hôm nay như những lời trách cứ đầy yêu thương của Thầy, như ánh mắt năm xưa Thầy nhìn Phêrô trong sân thầy thượng tế. Thầy nhắc nhở tôi, nhắc nhở bạn hãy chiêm ngắm và chìm cuộc sống vào Mầu Nhiệm Tình Yêu Ngài nơi Máng Cỏ : CÚI XUỐNG và CHO ĐI trong PHẬN NGƯỜI nhỏ bé như Ngài.

Nhân Mùa Giáng Sinh về - Duy-Bình ■

Một sáng thức giấc

« Mỗi buổi sáng khi em mở mắt thức dậy, em đều nhìn ngay ra cửa sổ, thấy ánh sáng, thấy mặt trời, em mừng lắm chị à. Em tạ ơn Chúa đã cho em sống thêm một ngày nữa ! »

Em và tôi không có nhiều kỷ niệm riêng với nhau, ngoài những gặp gỡ tại giáo xứ và trong các sinh hoạt với ban giáo lý viên. Em khá bảnh trai, gương mặt tròn trịa, thông minh, lúc nào cũng sáng ngời nhờ nụ cười đôn hậu. Tuy vóc dáng nhỏ thó, giọng nói của em rất là to khỏe. Cách đây hai năm, lớp giáo lý do em phụ trách ở ngay trước phòng học của lớp tôi. Qua cánh cửa đóng kín, tôi và các học trò vẫn còn nghe giọng nói của em sang sảng vọng vào lớp chúng tôi. Thuở ấy, vợ chồng em thuộc vào các giáo lý viên 'kỳ cựu', còn tôi thì rất là ngơ ngác trong công tác này. Nhưng bao giờ vợ chồng em cũng khiêm nhường, thân ái trong lời ăn tiếng nói với tôi. Tuy bề ngoài trầm tĩnh, hiền lành, em lại rất là kiên quyết trong các ý kiến của mình khi bàn thảo với nhau về các vấn đề chung của ban GL.

Cách đây hai năm, em lâm vào căn bệnh hiểm nghèo, căn bệnh của thời đại ngày nay : ung thư. Sức khỏe của em giảm dần. Mặc dầu vậy, lúc nào tự đi đứng được, em đều đến giáo xứ tham dự thánh lễ. Tôi vẫn hay đến gặp chào em, nhưng không bao giờ tôi dám hỏi đến bệnh trạng của em nhiều hơn những điều tôi đã biết. Gần cuối tháng tám vừa qua, được vợ em báo tin em vừa qua một cuộc giải phẫu nặng nề, và dự đoán của bác sĩ về sự sống còn của em không được khả quan, tôi nhất định phải đến gặp em. Lúc đó, tôi chưa hiểu được điều gì đã thúc dục tôi mạnh mẽ như thế, vì trong tình trạng của em, việc thăm viếng chỉ nên dành cho gia đình và bạn bè rất thân để tránh cho em mệt mỏi thêm. Tôi thật cảm ơn vợ của em đã nhận lời tôi yêu cầu. Vì cuộc gặp gỡ đó là một trong những sự kiện đã ghi dấu rất quan trọng trong cuộc đời tôi.

Ngay từ lúc đứng ở cửa phòng để chờ một người bạn đang chào em ra về, tôi đã rất ngỡ ngàng khi thoáng thấy vóc dáng của em. Em ốm đi nhiều quá, nhìn từ xa chỉ bằng đứa trẻ lên mười ! Gương mặt em không còn một thớ thịt nào cả, hai má thóp lại, em ngồi xếp bằng nơi cuối

giường, với một vòng băng trắng dày quấn chung quanh đầu để che vết mổ. Tim tôi thót lại đau nhói và chân tôi như bị chôn tại chỗ mấy giây đồng hồ. Khi đến hôn chào em, dù cố gắng kiềm chế, nước mắt tôi cứ dần dần tuôn ra... Tôi kéo ghế ngồi xuống, rồi tự nhiên nắm lấy tay em. Hai bàn tay chúng tôi không rời nhau cho đến lúc tôi ra về. Thỉnh thoảng trong câu chuyện, em lại xiết nhẹ tay tôi. Tôi cảm nhận được qua kinh nghiệm, nắm tay một người trong lúc họ đang chao đảo, cô đơn, lo sợ, là cần thiết và quý báu hơn muôn ngàn ngôn từ hoa mỹ mà tình trạng của họ lúc đó không thể nào tiếp nhận được. Có lẽ tôi may mắn, hôm đó em vẫn còn nói chuyện được nhiều mà không bị hụt hơi. Câu mở đầu của em như một yêu cầu, hay đúng hơn là một nài xin : « Chị đừng buồn, đừng khóc, mà phải vui với gia đình em ! » Có lẽ em đã thấy quá nhiều nước mắt chảy ra vì thương tâm trước hoàn cảnh của em, nhưng chắc ít ai có thể xuyên suốt được, trong một lần tiếp xúc ngắn ngủi với em, Đức-Tin mãnh liệt nơi em trong những giờ phút cuối cùng ở thế gian. Trong từng hơi thở đứt quãng, em miên man chia sẻ với tôi những gì vụt qua tim qua óc, như thể em đã đoán được rằng em sẽ không còn có dịp để trao đổi với tôi lần nữa :

"... Chúa đã cho chúng em cơ hội để chuẩn bị tất cả mọi sự... Chị đến thăm em là vì thương em, là Chúa đến thăm em... Em cảm tạ Chúa đã cho em có ngày này, để em được mọi người đến thăm, bày tỏ tình yêu của Chúa.... Em chảy nước mắt đây, không phải vì em buồn đâu, mà vì em vui mừng chị à !" ... "Mỗi buổi sáng khi em mở mắt thức dậy, em đều nhìn ngay ra cửa sổ, thấy ánh sáng, thấy mặt trời, em mừng lắm chị à. Em tạ ơn Chúa đã cho em sống thêm một ngày nữa !" ... "Mình cứ đi tìm cái gì tốt đẹp cho mình, nhưng cái Chúa cho đôi khi là như thế này đây. Chính vì em ốm yếu, xấu xí, tàn tạ, nên Chúa mới đến với em. Chính vì em hơi tàn sức cạn, Chúa mới là sức mạnh của em, như thánh Phaolô nói : « Khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh » ... "Chị có thời gian và điều kiện

thì nên trở lại với lớp giáo lý. Các em cần mình dẫn dắt đến gần Chúa hơn. Và chính mình cũng sẽ có cơ hội đến gần Chúa... Có những người dạy giáo lý vì cho là mình có nhiều kiến thức, mình hay, mình giỏi. Hông, hông hết !...Đừng bao giờ nói chữ 'dạy'. Chúa làm việc qua mình. Mình chỉ là công cụ của Chúa."... "Cuối cùng lại cuộc đời này còn gì ? Kiến thức, tài ba, sắc đẹp, sức khoẻ ? Chỉ còn lại tình thương mà thôi !" ... "Câu nguyện cho em, để em đừng bao giờ xa Chúa, vì mệt mỏi, quên sót, vì sợ hãi, vì những lý do nào đó mà chính em cũng không hiểu được. Em không nói chuyện đạo đức đâu chị à, giờ phút này không còn là lúc để em nói lung tung..."

Tôi vừa nghe em nói, vừa như bị em lôi cuốn vào trong ánh mắt nhìn của em. Một ánh mắt sáng long lanh, tràn đầy yêu thương và khẩn khoản. Ánh mắt đối với tôi sao quen thuộc như thế ? Tôi đã thoáng gặp cái nhìn đó nhiều lần lắm, ở đâu ? lúc nào ? Thấy em đã thắm mệt, tôi bảo em ngả lưng nằm nghỉ một chút, nhưng em không chịu, em sợ nằm rồi em sẽ không bao giờ còn ngồi dậy được. Thấy mình đã ở khá lâu với em, tôi xin phép ra về, và hẹn lần sau đến sẽ trò chuyện với em nhiều hơn. Em ngắt lời tôi : « *Chị không cần thăm em lần sau đâu ! Đường đi xa xôi quá ! Chị ở nhà, nhớ đến em và cầu nguyện cho em đủ rồi !* » Tôi đứng dậy cúi hôn lên trán em. Ánh mắt chúng tôi chạm vào nhau, không biết là bao lâu, nhưng đối với tôi lúc đó thời gian như dừng lại, và không gian không còn là căn phòng bệnh viện buồn tẻ nữa. Tôi thấy mình bị nhấc bổng lên thật cao, lên đến một ngọn đồi hoang sơ, chỉ có nắng và cát. Trên đỉnh đồi, từ cây thập giá cũ xưa mà thời gian đã làm rạn nứt từng thớ gỗ, có một ánh mắt nhìn tôi, nhìn nhân loại bao la...Ánh mắt chứa đựng sâu thẳm lời gọi mời thống hối, tha thứ, yêu thương. Vòng băng trắng chung quanh đầu em, giờ phút ấy giống như vòng mào gai của hơn 2000 năm trước. Không phải là máu, nhưng trên trán em cũng đang rịn ra những giọt mồ hôi từ đón đau thể xác vì thuốc men nhiều quá làm cho em thường thấy nóng bức khó chịu trong người. Em ơi ! Em bảo rằng tôi đến thăm em là Chúa Giêsu đang đến thăm em. Còn tôi khi đối diện với em, tôi đã được sống cảm nghiệm thế nào là gặp gỡ Đấng Cứu Thế nơi người anh em bé nhỏ, đau khổ mà mình tiếp cận gần gũi mỗi ngày. Tôi chợt ao ước, nếu có phép lạ cho em mạnh khoẻ lại như

xưa, tôi sẽ mời em tham dự một khóa ba ngày với Phong Trào Cursillo. Chắc chắn là em sẽ tâm đắc ngay với linh đạo của PT, vì em đã sống hoán cải từng ngày, vì sức mạnh giúp em chấp nhận Thánh Ý Chúa trong cơn thử thách và chuẩn bị tinh thần cho vợ con trong giây phút biệt ly sắp tới, sức mạnh đó đã bén rễ từ Niềm Tin ở Đức Kitô. Em là một nhân chứng sống động cho yêu thương, phục vụ và cậy trông trong cuộc đời rất bình thường của một giáo dân, một người chồng, một người cha.



Hai tuần sau đó, em đã khép mắt lại vĩnh viễn, sau nửa thế kỷ đời người trên chặng đường lữ hành trần thế. Số người đến dự tang lễ của em tại giáo xứ đông bằng thánh lễ chúa nhật. Em sống đơn sơ, khiêm nhường, em ra đi cũng trong tinh thần khó nghèo như thánh Phanxicô d'Assisi. Một chiếc áo quan loại đơn giản nhất, một lăng nhỏ toàn hoa hồng trắng đặt bên trên. Trong di ảnh, em tươi cười nhìn tất cả mọi người. « *Chị hãy mừng cho em sắp được Chúa đón về* »...Tôi không giữ được trọn vẹn lời hứa với em, vì tôi cứ lấy khăn tay để chấm nước mắt mãi ! Từ đấy, thời tiết mùa màng đã thay đổi biết bao nhiêu lần. Qua hết những ngày hè nắng ấm. Nối tiếp theo những trận mưa rào. Lá vàng bắt đầu rơi rụng. Và hơi lạnh cuối năm đang bàng bạc chung quanh... Mỗi sáng thức giấc, tôi đều nhìn ra bầu trời bên ngoài. Dù là nắng hay mưa, trời mù sương hay sáng tỏ, tôi đều cùng em dâng ngày bằng lời chúc tụng tạ ơn Thiên Chúa. Em đã ra đi thêm một ngày, tôi sống được thêm một ngày. Và như thế là chúng ta lại có chung với nhau một ngày nữa phải không em ? Một ngày của Tin-Cậy-Mến./.

Nhớ về H.

- Tháng các linh hồn 11.2012 *K7 ■

VỚI TÊRÊSA TIẾN TỚI ĐẠI HỘI 20 NĂM (tiếp theo số 173)

Số trước đã tóm thuật truyện Têrêsa, 14 tuổi, chưa đi tu nhưng hằng nuôi lý tưởng đưa nhiều người đến với Chúa, đã thiết tha cầu nguyện dâng nhiều hy sinh hãm mình để khẩn xin và được Chúa nhậm lời cho một tử tội chai đá chịu ăn năn hối cải trước giờ lên máy chém (1887). -62 năm sau, Khoá 1 Phong Trào cursillo vừa khai trương (1949), cũng được Chúa nhậm lời ban hồng ân trọng đại tương tự : cứu vớt hai tử tội vài giờ trước khi chết..

KHOÁ 1 CURSILLO CỨU HAI TỬ TỘI VÀO GIỜ THỨ 25

Sau gần năm năm mò mẫm con đường, Phong trào cursillo chánh thức thành hình và bắt đầu sinh hoạt với khoá đào tạo 3 ngày đầu tiên, từ đó được chính thức coi là khoá 1, tại Palma trên đảo Mallorca, Tâybannha, từ 07 đến 10 Janvier 1949.

Ngày mãn khoá, một tân cursillista xin anh em cầu nguyện cho một đứa bạn sa đoạ đã phạm tội giết người và sắp bị xử tử trước cuối tháng này. Anh Eduardo Bonnin, 32 tuổi, người giáo dân đã khai sáng Phong trào Cursillo và làm khoá trưởng của khoá Một, liền vận động phương pháp cursillo, xin anh em mở chiến dịch ‘palanca’ dâng thật nhiều cầu nguyện, hy sinh, hãm mình v.v ...đồng thời viết thư khuyên nhủ tử tội lo ăn năn, xưng tội để lãnh ơn hoà giải với Chúa trước khi lìa đời. Ngày qua ngày, gần cuối tháng rồi mà tử nhà tù không một tin tức khả quan. Chiều 27 Janvier, cha tuyên úy quá sốt ruột chạy đi tìm Bonnin. Cầu cứu.

- « Hai đứa nó vẫn chai đá, tới giờ này dứt khoát nhứt định không muốn thấy mặt cha nữa. Xin có hai anh nào tình nguyện đến gặp hai đứa và ở lại trong tù với chúng suốt đêm cuối cùng này. Mấy anh là giáo dân thường, chắc dễ nói chuyện hơn ».

Cha giải thích rằng theo luật, phải có hai nhơn viên canh tù ở lại trong phòng giam với tử tội suốt đêm trước giờ thi hành án vào sáng sớm. Nếu có hai anh nào xung phong, cha sẽ xin phép cho vào ‘làm việc’ thay hai người canh. Bonnin rùng mình. Kêu phụ tá Rullan cùng đi. Rồi, trước hết, kéo nhau đi cầu nguyện, kêu gọi ai có thể được cũng đến cầu nguyện trước Thánh Thể trong đêm nay. Vừa run, vừa sợ, họ cầu xin Chúa Thánh Thần và thu hết can đảm ‘vào trận’.

‘Mặt trận’ diễn ra trước mắt 2 cursillista tiền phong là một phòng lộn xộn, vách dán đầy hình gái lơ lửng, sàn ‘mặt trận’ rải rác sách báo khiêu dâm. Ở giữa là bàn ăn : paella, rượu, bánh, xi-gà. Vai chánh là hai tử tội giờ này không còn sợ mất mát gì nữa. Biết hai ‘khách’ lạ không phải là ‘ông cha’. Nói chuyện được. Với con mắt khinh thường, giọng chúng ào ào thách và hách : «Hai đứa vô đây làm cái gì ? »...

Được hai người canh nhường chỗ, Bonnin và Rullan dịu dàng, bắt đầu nói chuyện đời, với đầy thương cảm hỏi thăm và kiên nhẫn lắng nghe lý do đưa đẩy hai chàng rơi vào đây. Cuộc chuyện trò từ từ trở thành chân thật...thân mật, với nhiều cảm động. Bonnin luôn cầm thánh giá nhỏ của anh trong tay khi nói chuyện. Nghĩ đã tới lúc phải tấn công: « Chúng tôi đến đây xin hai anh ban cho một ân huệ »

Hai đứa bật ngửa cười như sấm sét. Ngạo nghễ : ‘Ân huệ nghĩa là cái gì ? Mấy anh có biết sáng sớm mai, tui sẽ ra cái gì không ?’. Hai đứa vừa cười, vừa đưa tay lên ra dấu hiệu siết mạnh cái cổ cho lè lưỡi ra. (Tâybannha xử thất cổ chứ không chém đầu như bên Pháp)

- Bonnin : « Thật mà ! Hai anh có thể làm ơn rất lớn cho chúng tôi...Vì hai anh là người duy nhứt mà chúng tôi biết chắc chắn sẽ được gặp Chúa, mặt tận mặt. Cho nên xin hai anh cho chúng tôi nhấn một điều với Ngài. Việc rất khẩn cấp !...Hai anh biết không, từ Giáo hoàng đến các vua chúa đến người giàu, kẻ nghèo, không ai biết được ngày giờ nào mình sẽ ra trước mặt Chúa. Chỉ có hai anh biết trước được ngày, giờ, phút ấy mà thôi... Hai anh là người có phước thật lớn... Vì hai anh có thể chuẩn bị thật chu đáo cho cái giờ phút ra trình diện trước mặt Chúa. Bởi vậy hai đứa chúng tôi muốn nhờ hai anh khi ấy trình với Chúa vô số khó khăn chúng tôi đang gặp khi bắt tay vào một công việc tông đồ mà chúng tôi tin có thể đem lại nhiều lợi ích cho nhiều người, nhưng cho đến giờ này, chúng tôi đã gặp nhiều thất bại...Bởi đó xin hai anh trình bày cho Chúa rõ và cầu xin Ngài giúp chúng tôi »...

Và Bonnin giải thích mục đích, đường lối sống đức tin của cursillista, ơn phúc cao trọng và tình yêu vô bờ bến của Chúa Kitô, lòng thương xót không cùng của Thiên Chúa luôn sẵn sàng đón nhận bất cứ ai.

—« Chuyện anh nói quá to quá đẹp, hai thằng như chúng tôi chắc chắn không thể nào giúp được anh ! », cả hai nghiêm chỉnh trả lời.

-« Được lắm chứ ! Miễn là hai anh chịu chinh đốn tâm hồn, chịu ăn năn và xưng tội thì được hưởng ơn phúc hoà giải với Chúa. Trở lại trong ơn sủng của Chúa hai anh được tất cả, từ chối thì mất hết !»

Và Bonnin đưa ra một chứng tá : chuyện kẻ gian ác bị xử tử kinh khiếp trên một thập tự, mà sách sử ngàn đời đặt tên là 'kẻ trộm lành'. Nhờ biết ăn năn thống hối y được Chúa Giêsu cho lên thiên đàng cấp tốc ngay khi tắt thở. Tên đó, biết ăn năn và được Chúa xoá tội vào giờ chót, Bonnin nói, đúng là 'tay ăn trộm được thiên đàng'

...

“Chính là cầu nguyện và những hy sinh là tất cả sức mạnh của tôi, đó là những lợi khí vô địch mà Chúa Giêsu trao cho tôi, nó có sức đánh động các linh hồn hơn mọi lời nói”. (Th’ Têrêsa)

Kim đồng hồ đêm nay có vẻ quay nhanh bất thường. Chuông nửa đêm vừa buồn bã đổ xong mười hai tiếng chót. Trong nhà thờ của các cha Capucins sát bên nhà tù, một số cursillista vẫn còn cầu nguyện trước Minh Thánh Chúa. Trong khi đó, tại phòng 'ngưỡng cửa Tử thần', thấy hai tử tội im lặng cúi đầu trầm ngâm, Bonnin vội chạy đi kêu cha tuyên úy: « Cha ơi, mau mau, đi ngay, hai đứa nó chịu xưng tội ! »...

Sau khi mọi việc hoàn tất, gần sáng, cha dâng thánh lễ cho bốn người. Cả hai người sắp 'lên đường' và hai cursillista trợ tá Bonnin và Rullan đều sốt sắng rước Minh Thánh Chúa. Đến giờ ăn sáng, Bonnin quá sức bồi hồi xúc động không ăn được.

‘Tay Nắm Chúa, Tay Nắm Anh Em’

Giờ lên pháp trường, tử tội Juan Trobat kêu lớn tiếng: « Eduardo, cho tôi mượn thánh giá của anh ». Bonnin được phép đến bên ghế tử hình, quì bên tử tội mà cầu nguyện. Trobat, sau khi hôn thánh giá, một tay vẫn nắm chặt thánh giá, một tay bám siết tay Bonnin mà chết. (Người bị xử thắt cổ ngồi trên một ghế giống như ghế tiệm hớt tóc mà chịu án chớ không bị xử treo)

Kết cuộc rất nhanh! Tiếp theo, cũng y thủ tục, tử tội thứ nhì ra đi vào lòng thương xót của Chúa sau khi cung kính hôn thánh giá của Bonnin trao cho.

* Sau đây tóm dịch lá thư từ biệt của Juan Trobat gửi gia đình và các anh cursillista khoá 1 :

“Palma, 01 giờ ngày 28-01-1949,

“Kính cha mẹ, các anh em, và các người anh của linh hồn tôi, Đây là những giòng chữ sau cùng của đời tôi, những giòng chữ viết với trái tim nhiều hơn là với cây bút, với tình hiếu thảo trọn vẹn, mong ai nấy giữ lại mãi mãi. Giờ này, tôi đang ở tại ngưỡng cửa tử thần, chỉ còn ít giờ nữa ra khỏi cuộc đời đầy khốn

khổ và nước mắt. Nhưng Chúa đầy lòng thương xót đã cho tôi được cơ hội chinh đốn linh hồn hầu được lãnh nhận hạnh phúc đời đời.

“Sau một cuộc sống bất hạnh, nạn nhân của những môi trường xấu, tôi đã được Chúa ban cho ơn phúc phi thường là biết nhìn nhận tội lỗi đã phạm và được ơn giao hoà với Chúa. Nhờ được chân thành xưng tội tôi được Chúa từ từ mở ra cửa thiên đàng.

“Giờ đây, chỉ còn cầu xin cha mẹ thứ tha cho con về tất cả những buồn khổ con đã gây nên cho cha mẹ suốt cả một đời đầy phản bội, sa đoạ...Cũng xin các anh em tha thứ cho tôi về vô số những sự phiền nhiễu tôi đã gây nên...Xin chúc tụng Thiên Chúa đã ban cho con ơn cứu độ và được chết với tư cách con người có lòng tin Chúa. Chỉ có đức tin đem lại sức mạnh và nghị lực để vượt qua những khó khăn của giờ này. Muốn biết rõ chuyện giờ chót của tôi, xin tiếp xúc với cha Jose Maria Fabian-Rubio. Xin hãy tin chắc rằng tôi đang trên đường về thiên đàng để cầu nguyện cho tất cả, cha mẹ và các anh em. Tôi chờ đợi tất cả trên thiên đàng, nơi đó chúng ta sẽ sống đời đời trong phúc lộc.

“Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Ngài.

Tự ký tên : Juan Trobat.

Mãi đến khi về già, thật già, Bonnin vẫn luôn vui vẻ chân thành nói mình chỉ là 'một Kitô hữu tập sự'. Ông từ trần ngày 06-02-2008, thọ 91 tuổi. Được an táng tại nhà thờ cổ kính (ngay bên cửa vào) của dòng Capucins, nơi nhóm cursillista đầu tiên thực cầu nguyện xin ơn cứu độ cho hai tử tội.

(Tóm lược theo các tài liệu: 'History of Cursillo', 'The Prison Story' của Kairos theo lời thuật của chính Bonnin, và 'Sulvol Historique du MC' của Lm Loyola Gagné –Cursillo Canada)

***Huỳnh Chấn Thịnh ♦**

HIỆP Ý CẦU NGUYỆN

Văn phòng Điều Hành được tin :

- **Ông Thomas Nguyễn văn Tốt**, chồng của cursillista Elisabeth Bé thị Nhung, cha của cursillista Nguyễn Thị Thanh Thảo tạ thế vào tối thứ bảy 17-11-2012. Hưởng thọ 88 tuổi.
- **Anh Phêrô Nguyễn Ngọc Lân**, em ruột của anh Nguyễn Ngọc Long (cursillista k.10) qua đời tại Reims - Pháp, hưởng dương 50 tuổi.
- **Ông Luca Nguyễn công Chiếu**, cha của cursillista Nguyễn Trường Huỳnh (k.12) qua đời tại Việt Nam

Chúng ta cùng thêm lời cầu nguyện cho các linh hồn Thomas, Phêrô và Luca sớm được Thiên Chúa là Đấng giàu lòng thương xót đón nhận vào Nước Vĩnh Hằng.

Nhà hè năm đó chúng tôi có dịp tới thăm trại phong cùi Qui Hòa. Nếu chỉ nhìn toàn cảnh bên ngoài, người ta khó tưởng tượng thực cảnh bên trong sau những hàng dừa xanh soi bóng dọc bờ biển. Tọa lạc ở phía đông nam thị xã Qui Nhơn, nơi những con người đã và đang bị xã hội xa lánh. Ngoài những hàng dừa xanh, biển khơi mênh mông, với tiếng sóng biển vỗ đều đặn vào bờ Qui Hòa như tấm lòng biển bao la đang ru hời, ủi an những thân phận "bất hạnh" đã và đang gửi gắm cuộc đời trong vùng đất hẻo lánh đó, vùng đất chẳng ai muốn lại vắng tới.

Bước hết con đường trải đá, băng qua sân chính của trại, chúng tôi được các soeur Phan-Sinh hướng dẫn tới nhà nguyện của trại. Tọa lạc giữa trại phong như trung tâm nguồn lực của những con người "xấu số" và những "Thiên thần của Chúa" (Hàn Mặc Tử) đang ngày đêm dần thân vì những chi thể Chúa Kitô còn đang rướm máu.

Nhà nguyện thật đẹp. Hình ảnh đầu tiên đập vào mắt tôi, mà tới nay tôi vẫn còn nhớ mãi là những anh chị em phong cùi đang cầu nguyện thật sốt sắng. Chúng tôi bái gối, và quỳ theo các soeur, mắt hướng về nhà tạm, nhưng lòng vẫn ngơ ngợ lo sợ bị lây nhiễm từ những bàn quỳ, nơi anh chị em mắc bệnh phong cùi đã từng quỳ hằng ngày!

Sau một vòng tham quan trại, nhìn tận mắt những sinh hoạt của anh chị em phong cùi,

Chúng tôi được các soeur hướng dẫn tới khu điều trị, cảnh tượng ngoại thường đập vào mắt khiến tôi cảm thấy thẹn thùng trong tầm nhìn nặng chắt người nơi mình: các soeur người quỳ, người ngồi cạnh những bệnh nhân phong cùi đang rửa ráy, lau chùi, băng bó những vết hươg lở loét nơi những thân hình chẳng còn toàn vẹn! Nhìn hình dạng bệnh nhân kẻ mất mắt, người không còn mũi, kẻ không chân, người không tay, người khác chỉ còn nửa cái tai, người khác đưa hai hàm răng không còn môi miệng... máu mủ dầm dề....! Từ đâu những nữ tu này tìm ra sức mạnh, can đảm, và con tim đầy ắp yêu thương, quên mình phục vụ những con người mà xã hội loại ra bên lề cuộc sống, những phận người mà xã hội sợ hãi, xa lánh.

Dung mạo ngoại thường nơi những nữ tu mà thi sĩ Hàn Mặc Tử đã xưng tụng là "Thiên Thần của Chúa, thiên thần của bình an và hoan lạc".

Cuối đường về, ghé lại viếng phần mộ Thi Sĩ Hàn. Một mình nhà thơ nằm cheo leo đơn bạch bên ghềnh đá: một cây Thập Tự, một ngôi mộ mộc mạc quét vôi đã không còn toàn vẹn, màu trắng đã loang lổ vì nắng mưa, tôi tự nhiên thấy xót xa cho một nhà thơ lớn đã bị bỏ quên; nhưng cho tới nay khi nghĩ tới cuộc Kiếm Tìm Lời Chứng, tôi liên tưởng tới Thi Sĩ, người đã từng nhìn thấy, tìm thấy LỜI CHỨNG nơi những nữ tu dám dâng hiến cả cuộc đời Làm LỜI CHỨNG cho Tin Mừng. Dù

đời ông, con tim ông đầy ắp chất thơ, Hàn Mặc Tử không sao tìm ra lời nào đẹp hơn danh xưng "Các Thiên Thần Của Chúa, thiên thần bình an và hoan lạc". Dù giữa vùng đất cô quạnh, cách biệt với thế giới bên ngoài, giữa nỗi đớn đau của căn bệnh tai ác đang từng ngày, từng giờ gặm nhấm, đục khoét thân thể, thi sĩ lại tìm thấy đại dương ánh sáng từ những tấm lòng, những trái tim ắp đầy "Kính mến linh thiêng".

Hàn Mặc Tử viết: "**Hỡi các thiên thần của Chúa, thiên thần bình an và hoan lạc, mang cho tôi xin một tràng hoa. Tôi muốn tắm trong đại dương ánh sáng, trong biển hồn kính mến linh thiêng**"

Tình Yêu có sức mạnh hơn cả sự chết là thế. Trong những tâm hồn "Nhỏ Bé", những nữ tu phục vụ trong âm thầm giữa một góc trời mà mọi người muốn lãng quên, lại tỏa ra một "**Đại dương ánh sáng**" có sức làm sáng lên niềm hy vọng, cây tin giữa lớp người đầy ắp khổ đau tưởng chìm vào thất vọng, tăm tối, tưởng như đang đi vào ngõ cụt cuộc đời.

Giữa một xã hội không ít người đang sống với tư duy "Đèn nhà ai nấy sáng" nói lên bản chất ích kỷ thường tình, sẵn có nơi con người; vậy động lực nào, nguyên do nào đã thúc đẩy những thanh niên, thiếu nữ dám hy sinh tuổi xuân cho hành trình Chứng Tá. Nếu không phải là Tình Yêu Chúa Kitô như Thánh Phaolô đã xác quyết: **Tình yêu Đức Kitô thúc bách chúng tôi**.

Đức cố Hồng Y FX.Nguyễn Văn Thuận cũng đã từng trải nghiệm linh đạo đó: « Không có Tình Yêu, tôi không có Chúa và không thể đem Chúa đến cho người khác, tôi cũng không biết cả Chúa nữa » (x. 1 Ga. 4,8).

Mỗi lần có dịp được tham dự công tác trợ tá Khóa Ba Ngày, tôi lại có dịp tiếp xúc với các anh chị em Khóa Sinh, nghe họ chia sẻ cảm nghiệm về khúc rẽ mới của cuộc đời, hầu hết đều được lay động bởi Đức Ái giải chiếu nơi anh chị em trợ tá, những người luôn phục vụ trong khiêm tốn, đậm hương Tình Yêu vị tha nguồn mạch từ Đấng là TÌNH YÊU như thánh Gioan an ủi xưng tụng. Chính bản thân tôi, suốt hành trình khóa, tôi có cảm nghiệm đang sống lại hình ảnh Cộng Đoàn Tín Hữu Ban Đầu, mà Sách Tông Đồ Công Vụ từng ghi lại: "**Họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến đền thờ. Khi làm lễ Bẻ bánh tại tư gia, họ dùng bữa với lòng đơn sơ vui vẻ. Họ ca tụng Thiên Chúa, và được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ**" (Cv. 2: 46-47).

Những trái tim vị tha, những tấm lòng rộng mở luôn sẵn sàng cho đi, luôn sẵn sàng hòa nhịp với nhịp đập của con tim tha nhân, những đôi tai sẵn sàng lắng nghe những thao thức, nỗi niềm của người khác, và những vòng tay luôn rộng mở đón nhận anh chị em như Đức

ĐI TÌM LỜI CHỨNG

ĐI TÌM LỜI CHỨNG

Kitô từng mời gọi yêu thương như chính Ngài đã yêu thương. Đó mới là dung mạo, mới là LỜI CHÚNG đang thật cần cho thế giới đầy xáo trộn, khổ đau, hận thù do ích kỷ, kiêu căng, thiếu vắng Đức Ái gây nên.

Nếu tôi nhớ không lầm, triết gia Socrate đã có lần đốt đuốc giữa ban ngày với dáng vẻ dáo dác như đi tìm gì nơi phố chợ. Trước thái độ kỳ lạ khác thường đó, người ta đã hỏi ông : giữa ban ngày ban mặt thế này sao ông lại đốt đuốc tìm gì thế ? Triết gia trả lời : " Tôi đi tìm người "

Người đầy dẫy nơi phố chợ đây mà ông nói đi tìm người ? ! Dân chúng vây quanh cười nhạo ông. " Người thì đầy đây, nhưng tìm được người cho ra người dù đốt đuốc đi tìm giữa ban ngày cũng chẳng tìm ra ", triết gia trả lời.

Liệu những người đang khao khát kiếm tìm LỜI CHÚNG, DUNG MAO Chúa Kitô nơi chúng ta, có phải đốt đuốc đôn đáo kiếm tìm như triết gia trong câu chuyện trên không ?

Đó là băn khoăn, trăn trở mà người mang danh Kitô hữu, người Cursillista chúng ta, những người đang ôm ấp lý tưởng Chứng Tá Tin Mừng phải tìm ra câu trả lời thỏa đáng.

Dom Trần nguyên Bình ■

THÔNG BÁO QUAN TRỌNG CỦA BAN BÁO CHÍ

Trong nỗ lực duy trì nhịp cầu hàng tháng của chúng ta, ban báo chí **khẩn thiết mời gọi tất cả quý anh chị em cursillistas**, tích cực đóng góp bài viết cho những bản tin sắp đến. Nội dung bài viết thiết thực hơn hết chính là những suy tư, cảm nghiệm, chứng từ của ngày thứ tư mà chúng ta cần phải chia sẻ cho nhau. **Cụ thể như cảm nghiệm về hành trình 20 năm của PT; chia sẻ kinh nghiệm Sùng Đạo, Học Đạo và Hành Đạo; kinh nghiệm về việc Nghiên Cứu và việc Phúc Âm hóa môi trường, ... dù là thắng lợi hay thất bại.**

Những chia sẻ đó chắc hẳn sẽ làm cho bản tin của chúng ta sống động, đa dạng hơn, nhưng quan trọng hơn cả đó là những phương tiện hữu ích, thiết thực giúp chúng ta nắm tay nhau chặt hơn để cùng níu tay Chúa.

Mọi thư từ bài viết xin gửi đến địa chỉ dưới đây : qua email của ban biên tập (phương tiện tốt nhất)

cursillo.vn.auchau@gmail.com

hoặc qua bưu điện

M. Phạm Đức Vương

3 rue Suzanne Valadon

95130 Le Plessis-Bouchard, France

JOURNAL

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

Ra Đi

Tung cánh giữa trời xanh bát ngát
Thoát lụy trần, dẫn bước chân ta
Đáp tiếng tình Ngài vượn cánh tới
Cho Tin-Yêu thấm sắc gần xa

Ngắm trời xanh thanh bình thăm đẹp
Nhìn môi trường ngõ lại riêng ta
Bao chốn âm u chờ ánh sáng
Muôn lòng khô héo đợi Tình Cha

Ngài gọi con dựng trời đất mới
Gieo Tin Mừng cho đất nở hoa
Cho rộn ràng tình ca muôn nẻo
Bỏ bể đệ huynh thăm một nhà

Trong tình Thầy vui chân con bước
Dẫn gian truân, thử thách bao la
Trời sẽ đẹp chan hòa nắng mới
Đồng tàn, xuân tới thấm màu hoa

Dom Trần nguyên Bình ■